

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28-11-2025

V/v “Tranh chấp về ly hôn,
nuôi con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cao

2. Ông Trần Văn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2025 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đồng Thị Ng, sinh năm 1990 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 6 Thạnh Đ, xã Bình Đ, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Ông Lương Viết D, sinh năm 1990 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 6 Thạnh Đ, xã Bình Đ, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/7/2025 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đồng Thị Ng trình bày:

Sau thời gian quen biết, tìm hiểu nên giữa bà Đồng Thị Ng và ông Lương Viết D tiến đến hôn nhân; ông bà có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đ, huyện Bến L, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 07/12/2016. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 02 người con chung. Thời gian sau đó, giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm trong việc phát triển kinh tế

gia đình. Ông bà đã ly thân từ năm 2025 cho đến nay và cũng không ai có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Bà Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ng yêu cầu được ly hôn với ông D.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, Bà Ng và ông D có 02 người con chung tên Lương Ngọc Anh Th, sinh ngày 08/12/2018 và Lương Chấn Ph, sinh này 09/8/2024. Hiện tại, cháu Th và cháu Ph đang sống chung với Bà Ng. Trường hợp Tòa án giải quyết cho Bà Ng được ly hôn với ông D thì Bà Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Th và cháu Ph. Bà Ng không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 30/10/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lương Viết D không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đồng Thị Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung đối với ông D. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung”.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Lương Viết D có hộ khẩu thường trú tại xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân Khu vực 4 - Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[3]. Về vắng mặt đương sự tại phiên tòa: Bà Ng và ông D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt Bà Ng và ông D.

[4]. Xét yêu cầu ly hôn của Bà Ng thấy rằng: Bà Ng và ông D xác lập quan hệ vợ chồng năm 2016, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đ, huyện Bến L, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 07/12/2016 nên hôn nhân giữa Bà Ng và ông D là hôn nhân hợp pháp.

Xét nguyên nhân chủ yếu dẫn đến mâu thuẫn là do Bà Ng và ông D bất đồng quan điểm trong việc phát triển kinh tế gia đình. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2025 cho đến nay nhưng cũng không ai có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Ông D đã được Tòa án triệu tập nhiều lần đến Tòa án để trình bày ý kiến, đưa ra giải pháp đối với yêu cầu khởi kiện của Bà Ng, để vợ chồng đoàn tụ nhưng ông D vắng mặt, phần nào thể hiện ông D không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, chứng tỏ tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Bà Ng khởi kiện

yêu cầu được ly hôn với ông D là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[5]. Về con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng: Trong thời kỳ hôn nhân, Bà Ng và ông D có 02 người con chung tên Lương Ngọc Anh Th, sinh ngày 08/12/2018 và Lương Chấn Ph, sinh này 09/8/2024. Hiện tại, cháu Th và cháu Ph đang sống chung với Bà Ng. Xét thấy, hiện tại cháu Th và cháu Ph đang sống chung với Bà Ng được chăm sóc, phát triển khỏe mạnh, bình thường. Do đó, để tạo điều kiện tốt nhất cho cháu Th và cháu Ph được phát triển khỏe mạnh về thể chất, được học tập, vui chơi bình thường như bao đứa trẻ khác, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu này của Bà Ng; giao cháu Th và cháu Ph cho Bà Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông D không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con vẫn có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, vì lợi ích của con chung khi có yêu cầu một hoặc hai bên đương sự Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bà Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82 Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đồng Thị Ng đối với ông Lương Viết D về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đồng Thị Ng được ly hôn với ông Lương Viết D.

2. Về con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Đồng Thị Ng được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lương Ngọc Anh Th, sinh ngày 08/12/2018 và Lương Chấn Ph, sinh này 09/8/2024. Ông Lương Viết D không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con vẫn có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, vì lợi ích của con chung khi có yêu cầu một hoặc hai bên đương sự Toà án có thể quyết định thay đổi việc nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Đồng Thị Ng phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí Bà Ng đã nộp theo biên lai thu số 000.5747 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, Bà Ng đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo qui định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 4 - Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Đông